

Số: 09/TB-HĐTDVC

Sơn La, ngày 14 tháng 11 năm 2025

THÔNG BÁO

Danh sách thí sinh đủ điều kiện, không đủ điều kiện dự thi vòng 2 (vòng vấn đáp) kỳ tuyển viên chức năm 2025

Căn cứ Luật viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17 tháng 3 năm 2025 của Bộ Nội vụ ban hành Nội quy và Quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ các thông tư quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp của Bộ Y tế và các bộ, ngành liên quan gồm: Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ; Thông tư liên tịch số: 27/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Dược; Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế;

Căn cứ Thông tư số 2/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư; Thông tư số 06/2022/TT-BNV về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11 tháng 6 năm 2021 quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư;

Căn cứ Thông tư số 02/2025/TT-BYT ngày 09/01/2025 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y;

Căn cứ Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 26/5/2021 của UBND tỉnh ban hành quy định phân cấp quản lý biên chế, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh Sơn La; Quyết định số 195/QĐ-BVYDCT ngày

18/4/2025 của Bệnh viện Y Dược cổ truyền tỉnh Sơn La về việc phê duyệt đề án vị trí việc làm; Quyết định số 494/QĐ-BVYDCT ngày 02/10/2025 về việc điều chỉnh cơ cấu ngạch, mã số, hạng chức danh nghề nghiệp viên chức của Bệnh viện Y Dược cổ truyền tỉnh Sơn La năm 2025

Căn cứ Nghị quyết số 122/2019/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách khuyến khích bác sĩ, dược sĩ về công tác tại tỉnh Sơn La, giai đoạn 2020-2025; Quyết định số 853/QĐ-UBND ngày 15/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về việc phân bổ chỉ tiêu bác sĩ, dược sĩ về công tác tại các cơ sở y tế công lập năm 2025 được hưởng chính sách theo Nghị quyết số 122/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của HĐND tỉnh; Hướng dẫn số 4650 /HD-UBND ngày 01/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 122/2019/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách khuyến khích bác sĩ, dược sĩ về công tác tại tỉnh Sơn La, giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 149/KH-BVYDCT ngày 06/10/2025 của Bệnh viện Y Dược cổ truyền tỉnh Sơn La về tuyển dụng viên chức năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 534/QĐ-BVYDCT ngày 07/11/2025 của Bệnh viện Y Dược cổ truyền tỉnh Sơn La về thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 543/QĐ-BVYDCT ngày 14/11/2025 của Bệnh viện Y Dược cổ truyền về việc phê duyệt danh sách thí sinh đủ điều kiện, không đủ điều kiện dự xét tuyển dụng viên chức năm 2025, Hội đồng xét tuyển dụng viên chức năm 2025 thông báo như sau:

1. Thí sinh đủ điều kiện tham dự vòng 2 (vòng vấn đáp): 28 thí sinh (có Danh sách kèm theo).

2. Thí sinh không đủ điều kiện tham dự vòng 2: 0 thí sinh

Danh sách thí sinh được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bệnh viện Y Dược cổ truyền tỉnh Sơn La, địa chỉ: <http://benhvienyduoccotruyensonla.vn>.

Trên đây là thông báo danh sách thí sinh đủ điều kiện, không đủ điều kiện dự xét tuyển dụng viên chức năm 2025. Mọi phản ánh, thắc mắc đề nghị liên hệ trực tiếp với Bệnh viện Y Dược cổ truyền tỉnh Sơn La qua số điện thoại: 0915384593 để được giải đáp và hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Các cá nhân theo danh sách dự tuyển;
- Các thành viên HĐTD;
- Ban Giám sát, Hội đồng tuyển dụng;
- Trang thông tin điện tử bệnh viện;
- Lưu: VT, HĐTD.

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH**

**PHÓ GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN
Đinh Khắc Tiệp**

BỆNH VIỆN Y DƯỢC CỔ TRUYỀN
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN DỤNG
VIÊN CHỨC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN THAM DỰ VÒNG 2 KỲ XÉT TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2025
(Kèm theo thông báo số 09/TB -HĐTDVC ngày 14/11/2025 của Hội đồng xét tuyển dụng viên chức năm 2025)

Số TT	Họ và tên (người dự tuyển)	Ngày, tháng, năm sinh	Nam/ Nữ	Dân tộc	Chỗ ở hiện nay, số điện thoại liên lạc	Trình độ, bồi dưỡng						Đổi tượn g ưu tiên	Vị trí, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đủ điều kiện, không đủ điều kiện	Ghi chú
						Trình độ	Chuyên ngành	Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN/ Chứng chỉ hành nghề	Ngoại ngữ	Tiếng dân tộc	Tin học				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
Bác sỹ hạng III (mã số V.08.05.03)															
1	Trần Thúy Hạnh	12/11/1999	Nữ	Kinh	Xóm 2, tiểu khu 14, xã Mai Sơn, Sơn La; SĐT: 0329662635	Đại học	Bác sỹ Y học cổ truyền		Tiếng anh TOEFL ITP 387 (tương đương A2)		Ứng dụng CNTT cơ bản		Bác sỹ hạng III	Đủ điều kiện	
2	Vũ Phương Dung	09/12/2001	Nữ	Kinh	Số 17, ngõ 64, Nguyễn Lương Bằng, Tô Hiệu, Sơn La; SĐT: 0396688613	Đại học	Bác sỹ Y học cổ truyền	Chứng chỉ bồi dưỡng chức danh	Tiếng trung bậc 3/6		Ứng dụng CNTT cơ bản		Bác sỹ hạng III	Đủ điều kiện	

3	Hoàng Thị Quyên	09/4/2000	Nữ	Kinh	Bản Liên Phương, xã Chiềng Khoong, tỉnh Sơn La; SĐT: 0375567556	Đại học	Bác sĩ Y học cổ truyền		Tiếng anh bậc 3/6		Ứng dụng CNTT cơ bản		Bác sĩ hạng III	Đủ điều kiện	
4	Phan Quỳnh Châu	22/6/2000	Nữ	Kinh	Ngõ 05, tổ 3 Chiềng Lè, phường Tô Hiệu, tỉnh Sơn La; SĐT: 0357350487	Đại học	Bác sĩ Y học cổ truyền	Chứng chỉ bồi dưỡng chức danh	Tiếng anh bậc 3/6		Ứng dụng CNTT cơ bản		Bác sĩ hạng III	Đủ điều kiện	
5	Nguyễn Tùng Lâm	19/6/2000	Nam	Kinh	Bản Đông Quan, xã Bình Thuận, tỉnh Sơn La; SĐT: 0919979553	Đại học	Bác sĩ Y học cổ truyền	Chứng chỉ hành nghề	Tiếng anh bậc 2/6		Ứng dụng CNTT cơ bản		Bác sĩ hạng III	Đủ điều kiện	
Điều dưỡng hạng IV (mã số V.08.05.13)															
6	Nguyễn Thanh Trang	10/10/2003	Nữ	Kinh	Thôn 2, xã Thuận Châu, tỉnh Sơn La; SĐT: 0362954770	Cao đẳng	Điều dưỡng	Chứng chỉ bồi dưỡng chức danh	Tiếng anh bậc 2/6		CNTT cơ bản		Điều dưỡng hạng IV	Đủ điều kiện	
7	Đinh Thảo Vy	12/12/2002	Nữ	Kinh	Bản Hoàng Văn Thụ, phường Chiềng Cơi, tỉnh Sơn La; SĐT: 0866524950	Cao đẳng	Điều dưỡng	Chứng chỉ bồi dưỡng chức danh	Tiếng anh trình độ B		Chứng chỉ Tin học cơ bản		Điều dưỡng hạng IV	Đủ điều kiện	
8	Nguyễn Võ Quỳnh Anh	17/10/2004	Nữ	Kinh	Số nhà 231, đường Lê Đức Thọ, tổ 14, phường Tô Hiệu, tỉnh Sơn La; SĐT: 0963499802	Cao đẳng	Điều dưỡng	Chứng chỉ bồi dưỡng chức danh	Tiếng anh bậc 2/6		Chứng chỉ ứng dụng CNTT cơ bản		Điều dưỡng hạng IV	Đủ điều kiện	

9	Lò Mạnh Quỳnh	06/9/2001	Nam	Thái	Bản Cho Cong, xã Phiêng Cầm, tỉnh Sơn La; SĐT: 0395522492	Cao đẳng	Điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề	Tiếng anh bậc 2/6		Ứng dụng CNTT cơ bản	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng IV	Đủ điều kiện	
10	Phạm Thị Ngân	16/10/1982	Nữ	Kinh	Số nhà 280A, Trần Đăng Ninh, tổ 8 Quyết Tâm, phường Tô Hiệu; SĐT: 0982320905	Cao đẳng	Điều dưỡng	Chứng chỉ bồi dưỡng chức danh	Tiếng anh		Tin học		Điều dưỡng hạng IV	Đủ điều kiện	
11	Vũ Thị Ngọc Diệp	08/6/2002	Nữ	Kinh	Số nhà 102 đường Trường Chinh, tổ 4, phường Tô Hiệu, tỉnh Sơn La; SĐT: 0399559357	Cao đẳng	Điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề			Ứng dụng CNTT cơ bản		Điều dưỡng hạng IV	Đủ điều kiện	
12	Lò Thị Thành	16/3/2000	Nữ	Thái	Bản cú, xã Mường Lắm, tỉnh Sơn La; SĐT: 0866768924	Cao đẳng	Điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề				Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng IV	Đủ điều kiện	
13	Cầm Tuấn Tùng	08/8/2002	Nam	Thái	Bản Cá, phường Chiềng An, tỉnh Sơn La; SĐT: 0334339700	Cao đẳng	Điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề	Tiếng anh bậc 2/6		Ứng dụng CNTT cơ bản	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng IV	Đủ điều kiện	
14	Tòng Thị Hồng Trang	16/3/2004	Nữ	Thái	Bản Bó Cầm, phường Chiềng Coi, tỉnh Sơn La; SĐT: 0337980017	Cao đẳng	Điều dưỡng				Ứng dụng CNTT cơ bản	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng IV	Đủ điều kiện	
15	Quảng Thị Ngọc Ánh	11/11/2003	Nữ	Thái	Bản Nà Khưa, xã Nậm Ty; SĐT: 0967355546	Cao đẳng	Điều dưỡng					Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng IV	Đủ điều kiện	

16	Lường Thị Diệp	10/10/1999	Nữ	Thái	Bản Huổi Púng, xã Chiềng Sơ, tỉnh Sơn La	Cao đẳng	Điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề				Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng IV	Đủ điều kiện	
17	Quảng Thị Thương	15/4/2002	Nữ	Thái	Số nhà 86, bản Ý Lường, xã Phiền Păn, Tỉnh Sơn La, SDT: 0369278753	Cao đẳng	Điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề				Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng IV	Đủ điều kiện	
18	Lò Văn Thực	09/10/2002	Nam	Thái	Bản Cù, Xã Mường Lằm, tỉnh Sơn La; SDT: 0839450299	Cao đẳng	Điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề				Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng IV	Đủ điều kiện	
19	Sộng Bá Nanh	22/9/2001	Nam	Mông	Bản Huổi Hin, xã Mường Hung, xã Sông Mã, tỉnh Sơn La; SDT: 0399802159	Cao đẳng	Điều dưỡng	Chứng chỉ hành nghề	Tiếng anh bậc 2/6		Ứng dụng CNTT cơ bản	Dân tộc thiểu số	Điều dưỡng hạng IV	Đủ điều kiện	
Kỹ thuật Y hạng III mã V.08.07.18															
20	Nguyễn Thị Duyên	25/8/1999	Nữ	Kinh	Số nhà 52, Hai Bà Trung, tổ 3, phường Tô Hiệu, tỉnh Sơn La; SĐT:0975708328	Đại học	KTV xét nghiệm Y học	Chứng chỉ hành nghề	Tiếng anh bậc 2/6		Ứng dụng CNTT cơ bản		Kỹ thuật Y hạng III	Đủ điều kiện	
Kỹ thuật Y hạng IV mã V.08.07.19															
21	Đỗ Tùng Ngân	22/10/2001	Nữ	Kinh	Số nhà 520, tổ 3 Quyết Tâm, phường Tô Hiệu, tỉnh Sơn La; SDT: 0377224366	Cao đẳng	KTV xét nghiệm Y học	Chứng chỉ hành nghề	Tiếng anh bậc 2/6		Ứng dụng CNTT cơ bản		Kỹ thuật Y hạng IV	Đủ điều kiện	

22	Nghiêm Trung Hiếu	21/10/2004	Nam	Kinh	Tổ 1, phường Chiềng An, tỉnh Sơn La; SĐT: 0332504101	Cao đẳng	Kỹ thuật VLTL và PHCN						Kỹ thuật Y hạng IV	Đủ điều kiện	
Được hạng IV mã V.08.08.23															
23	Phạm Thái Hà	27/12/2004	Nữ	Kinh	Tổ 6, Quyết Thắng, phường Tô Hiệu, tỉnh Sơn La; SĐT: 0816562588	Cao đẳng	Được	Chứng chỉ bồi dưỡng chức danh	Tiếng anh bậc 2/6		Ứng dụng CNTT cơ bản		Được hạng IV	Đủ điều kiện	
Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực mã 01.003															
24	Trà Thu Trang	01/12/2003	Nữ	Kinh	Tổ 7, phường Tô Hiệu, tỉnh Sơn La; SĐT: 0913336282	Đại học	Quản trị nhân lực		Tiếng anh bậc 2/6		Ứng dụng CNTT cơ bản		Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực	Đủ điều kiện	
25	Đinh Thị Như	14/11/1996	Nữ	Mường	Tổ 13 Quyết Thắng, phường Tô Hiệu, tỉnh Sơn La; SĐT: 0374983923	Đại học	Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước		Tiếng anh bậc 2/6		Ứng dụng CNTT cơ bản	Dân tộc thiểu số	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực	Đủ điều kiện	
Chuyên viên về Hành chính - Văn phòng mã 01.003															
26	Trần Thu Uyên	31/01/2001	Nữ	Kinh	Tổ 9, phường Tô Hiệu, tỉnh Sơn La; SĐT: 0971466023	Đại học	Quản lý nhà nước		Tiếng anh bậc 2/6		Ứng dụng CNTT cơ bản		Chuyên viên Hành chính - Văn phòng	Đủ điều kiện	

27	Quàng Thu Hương	06/7/2000	Nữ	Thái	Bản Hua Mường, xã Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; SĐT: 0348789269	Đại học	Quản lý nhà nước			Tiếng thái	Ứng dụng CNTT cơ bản	Dân tộc thiểu số	Chuyên viên Hành chính - Văn phòng	Đủ điều kiện	
28	Lù Thị Thơ	20/7/1994	Nữ	Thái	Bản Nặm Ban, xã Mai Sơn, tỉnh Sơn La; SĐT: 0977758035	Đại học	Luật		Tiếng anh bậc 2/6		Ứng dụng CNTT cơ bản	Dân tộc thiểu số	Chuyên viên Hành chính - Văn phòng	Đủ điều kiện	